

Khi so sánh mức tăng trưởng kinh tế, thước đo thông dụng nhất là con số "Thu nhập bình quân" (lấy tổng sản lượng quốc nội (GDP) chia cho dân số một nước). Theo thống kê của Tạp chí kinh tế *The Economist* thì năm 2002 Việt Nam đứng hàng thứ 128. (*Xem bảng thống kê cuối bài*)

Theo bảng xếp hạng này, Việt Nam quả là nước đã tiến nhanh nhất từ vị trí 151 (năm 1995) lên 128 (tăng 23 bậc), trong khi Thái Lan lại tụt từ 69 xuống 84 (giảm 15 bậc). Như vậy là trong vòng 7 năm qua, khoảng cách giữa Việt Nam và Thái Lan đã thu ngắn 38 bậc, hay trung bình 5 bậc rưỡi một năm! Với khoảng cách hiện tại là 44 bậc, nếu tiếp tục đà này, phải chăng chúng ta chỉ cần 8 năm là sẽ bắt kịp Thái Lan?

Yếu tố con người

Thực ra vấn đề không đơn giản như vậy. Lý do trước hết vì ngoại trừ Việt Nam và Trung Quốc, hầu hết những nước trong vùng đều đã bị ảnh hưởng nặng của cuộc khủng hoảng tài chính 1997-1999. Tuy nhiên, sau đó họ đã vươn dậy mạnh mẽ và dĩ nhiên Thái Lan không còn tiếp tục "xuống cấp" như những năm trước. Thêm vào đó, cũng trong thời gian đầu, vì mới nhập cuộc và những nước "vòng ngoài" đều là những "đối thủ nhẹ cân" nên Việt Nam có thể qua mặt tương đối dễ dàng. Trong bối cảnh hội nhập hiện tại, nền kinh tế Việt Nam sẽ ngày càng gắn liền hơn với thế giới, chúng ta sẽ không thể tránh được ảnh hưởng của những cú "sốc" kinh tế toàn cầu trong tương lai. Ngoài ra, Việt Nam lại phải đối đầu với những nước "nặng cân" hơn ở "vòng trong", cuộc đua chắc chắn sẽ gay go hơn so với những năm trước.

Hãy thử dự đoán con số thu nhập bình quân 10 năm tới. Nếu có thể liên tục duy trì mức tăng trưởng kinh tế 8% / năm thì đến năm 2012, GDP của Việt Nam sẽ từ 35,1 tỷ USD (2002) lên 75,8 tỷ USD, nghĩa là vẫn còn thấp hơn GDP năm 2002 của Philippines là 78 tỷ USD và của Thái Lan là 126,9 tỷ USD. Trong khi đó nếu vẫn tiếp tục ở mức độ tăng 1,35% / năm thì đến 2012 dân số của ta sẽ từ 80,2 triệu lên đến 91,7 triệu. Thu nhập bình quân của Việt Nam lúc bấy giờ sẽ là 826 USD, nghĩa là còn kém xa mức thu nhập bình quân năm 2002 của Thái Lan là 1,974 USD. Như vậy, muốn vượt các nước bạn, chúng ta cần duy trì mức độ tăng trưởng kinh tế cao hơn, đồng thời hạn chế mức gia tăng dân số thấp hơn họ, liên tục trong một thời gian dài.

Hai yếu tố chính thúc đẩy tăng trưởng kinh tế là đồng vốn và con người, tuy nhiên yếu tố quan trọng nhất vẫn là con người. Không có tài trí của con người thì đồng vốn không những không được sử dụng tốt mà còn có thể mất mát, tiêu tán. Vấn đề phát triển kinh tế, do đó, tùy thuộc nhiều vào việc quản lý

Phát triển bền vững nhờ văn hóa

SAU CUỘC TRANH TÀI SEA GAMES VỪA QUA, CÁC NƯỚC TRONG VÙNG ĐÃ CHÚ Ý ĐẾN CHÚNG TA NHIỀU HƠN VÀ SỰ QUAN TÂM ẤY DƯỜNG NHƯ NAY LẠI KÈM THEO NHIỀU NỖ PHỤC. CÓ LẼ, MỌI NGƯỜI ĐỀU NGHĨ RẰNG NẾU CHỈ TRONG MỘT THỜI GIẢN NGẮN MÀ VIỆT NAM ĐÃ TỪ MỘT VỊ TRÍ KHIÊM TỐN TIẾN LÊN NĂM CHỨC VÔ ĐỊCH THỂ THAO TRONG VÙNG, CHẮC HẸN RỒI ĐÂY CHÚNG TA CŨNG CÓ THỂ TẠO ĐƯỢC NHIỀU "PHÉP LẠ" KHÁC! ĐIỂN HÌNH LÀ CÓ VÀI NGƯỜI BẠN SINGAPORE MỚI ĐÂY ĐÃ HỎI TÔI: "LIỆU TRONG VÒNG 10 NĂM NỮA VIỆT NAM CÓ THỂ VƯỢT QUA THÁI LAN VỀ KINH TẾ ĐƯỢC KHÔNG?". MỘT CÂU HỎI KHÔNG DỄ TRẢ LỜI...

chất xám. Biết vậy nên nước nào cũng tìm cách tận dụng nhân tài, thế nhưng tại sao vẫn có hiện tượng "chảy máu chất xám"? Trong thập niên 1960, Philippines là quốc gia mà mọi người đều tin tưởng sẽ cất cánh nhanh nhất. Lý do chính vì dân Philippines có trình độ học vấn khá cao, nói tiếng Anh thông thạo và lại được Mỹ hết lòng giúp đỡ. Vậy mà dường như đa số dân Phi trẻ tuổi lúc bấy giờ chỉ có một ước mơ lớn là bỏ xứ qua Mỹ lập nghiệp(!)

Ngay ở Singapore, vào thập niên 1980, khi đất nước đã phồn thịnh dưới sự lãnh đạo khôn ngoan của ông Lý Quang Diệu, một người bạn cao cấp trong chính quyền đã có lần tâm sự với tôi rằng ông ta có cảm tưởng là đa số thành phần trí thức của họ lúc bấy giờ dường như đều "chân trong, chân ngoài"! Nếu chẳng may đất nước họ lâm vào vòng chiến thì chính những chất xám quý báu này sẽ bị "tuồn" ra nước ngoài.

Giữ bản sắc văn hóa

Nghĩ cho cùng thì ta không thể đổ lỗi cho giới trẻ của cả Philippines lẫn Singapore. Trách sao được khi họ lớn lên trong một môi trường ngoại lai, tai chỉ quen nghe nhạc ngoại, mắt chỉ nhìn phim ảnh ngoại và mỗi khi muốn diễn tả những ý tưởng của mình họ chỉ biết thốt ra bằng... tiếng Anh! Họ nào có thấu hiểu gì về xứ mình mà đòi hỏi phải nặng lòng với đất nước!

Chính ông Lý Quang Diệu cũng từng tỏ ý hối tiếc là ban đầu đã quá đẩy mạnh phát triển kinh tế và buộc lớp trẻ bỏ tiếng Hoa để chuyển sang dùng tiếng Anh. Thành công vật chất đã đến nhanh chóng nhưng cái giá phải trả là lớp trẻ đã đánh mất nhiều

giá trị văn hóa cổ truyền của ông cha để lại. Người dân Singapore dường như không mấy ai biết từ "quê cha đất mẹ" (motherland) là gì! Do đó, hiện nay, Singapore đã có những thay đổi chính sách, đặc biệt là những phong trào "về nguồn", khuyến khích người dân nói tiếng Quan Thoại v.v...

Mỗi năm, Việt Nam có hàng trăm ngàn sinh viên học sinh rời ghế nhà trường hoặc lên đường du học. Họ sẽ là những doanh nhân và chuyên gia thuộc mọi lãnh vực, thay thế lớp đàn anh tiếp tục góp phần gánh vác trách nhiệm phát triển đất nước. Với bản chất thông minh hiếu học sẵn có, việc thu thập kiến thức kỹ thuật thực sự không khó đối với dân Việt. Sinh viên Việt Nam liên tục đạt được những giải thưởng quốc tế và người Việt được đánh giá là rất thông minh và nhanh nhẹn. Điều quan trọng là chúng ta cần đầu tư nhiều hơn vào lớp trẻ để giúp họ có được vốn văn hóa sâu dày, biết yêu quý và hãnh diện về văn chương, nghệ thuật và những giá trị cao đẹp Việt Nam. Có như vậy họ mới cảm thấy gắn bó mà quay

về với quê hương đất nước. Những chương trình "Về nguồn" và "Mùa hè xanh" đều là những cố gắng đúng hướng và chắc chắn sẽ mang lại kết quả lâu dài. Tuy nhiên, trước làn sóng văn hóa ngoại lai đầy sôi động và cám dỗ của thời hội nhập, chúng ta cần chú tâm nhiều hơn đến giới trẻ nếu muốn tránh những bước đi sai lầm của các nước bạn. Muốn thu ngắn cách biệt, muốn tạo dựng được một nền móng kinh tế vững chắc để có thể nhanh chóng bắt kịp xứ người, vấn đề tăng cường giáo dục đào tạo văn hóa cho lớp trẻ quả là một thách thức của Việt Nam hôm nay ■

THỨ HẠNG TRÊN THẾ GỚI *

Quốc gia và lãnh thổ	GDP (tỷ US\$)	Dân số (triệu)	Thu nhập bình quân (US\$)	2002	1998	1995	Thay đổi 95-02
Hồng Kông	161.5	7.0	23,071	19	17	14	-5
Singapore	87.0	4.2	20,714	24	7	9	-15
Đài Loan	281.6	22.5	12,516	37	33	30	-7
Hàn Quốc	476.7	47.4	10,057	43	44	35	-8
Malaysia	94.9	23.0	4,126	58	64	54	-4
Thái Lan	126.9	64.3	1,974	84	79	69	-15
Philippines	78.0	78.6	992	104	102	99	-5
Trung Quốc	1,266.1	1,294.4	978	107	115	117	+10
Indonesia	172.9	217.5	795	115	118	104	-11
Việt Nam	35.1	80.2	438	128	145	151	+23

The Economist Pocket World in Figures, Edition 2005, 2001 & 1999

(* Không kể với quốc gia nhỏ được The Economist thêm vào danh sách sau thống kê năm 1995)